

QUYẾT ĐỊNH
ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận
Nghệ vàng Kon Tum

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2010;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-BKHCN ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp;

Xét đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Quản lý và sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày Cục Sở hữu trí tuệ ban hành Quyết định cấp Giấy chứng nhận đăng ký cho Nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum.

Điều 3. Giám đốc các Sở: Y tế, Khoa học và Công nghệ, các Sở, ban ngành liên quan và các tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh sản phẩm Nghệ vàng mang Nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Sở hữu trí tuệ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP UBND tỉnh phụ trách;
- Lưu: VT, KGVX4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Thị Nga

QUY CHẾ**Quản lý và sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

**CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Mục đích**

Quy chế này quy định về việc quản lý và sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum nhằm đảm bảo chất lượng, duy trì danh tiếng, nâng cao giá trị, hiệu quả kinh tế trong sản xuất, kinh doanh sản phẩm Nghệ vàng và dịch vụ từ Nghệ vàng có nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Quy chế này được áp dụng cho việc quản lý và sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum cho sản phẩm Nghệ vàng và dịch vụ từ Nghệ vàng có nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Những nội dung có liên quan đến việc quản lý và sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum không được quy định trong Quy chế này sẽ được áp dụng theo Luật sở hữu trí tuệ và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Quy chế này áp dụng đối với chủ sở hữu Nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum, tổ chức quản lý Nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum và các tổ chức, cá nhân được cấp quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum trong hoạt động sản xuất, kinh doanh sản phẩm Nghệ vàng và dịch vụ từ Nghệ vàng có nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ sử dụng được hiểu như sau:

1. *Nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum*: là nhãn hiệu chứng nhận được áp dụng cho sản phẩm Nghệ vàng và dịch vụ từ Nghệ vàng có nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Kon Tum, bao gồm phần chữ và phần hình như được quy định tại Phụ lục 01 Quy chế này.

2. *Giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận*: là văn bản do cơ quan quản lý Nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum cấp cho tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh sản phẩm Nghệ vàng và dịch vụ từ Nghệ vàng có nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Kon Tum, đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Quy chế này.

Điều 4. Chủ sở hữu và cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum là chủ sở hữu nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ủy quyền cho Sở Y tế tỉnh Kon Tum quản lý nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum.

Điều 5. Điều kiện được cấp quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh sản phẩm và dịch vụ từ Nghệ vàng Kon Tum có nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Kon Tum được cấp quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận khi đáp ứng các điều kiện sau:

1. Có hoạt động sản xuất, kinh doanh sản phẩm và dịch vụ từ Nghệ vàng nằm trong phạm vi vùng chứng nhận theo Bản đồ tại Phụ lục 02 Quy chế này.
2. Sản phẩm, dịch vụ yêu cầu cấp quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận nằm trong danh mục các sản phẩm, dịch vụ tại Điều 7 Quy chế này.
3. Sản phẩm, dịch vụ yêu cầu cấp quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận phải đáp ứng tiêu chí chứng nhận được quy định tại Điều 8 Quy chế này.
4. Sản phẩm được Tổ chức chứng nhận hoặc cơ quan quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm được chứng nhận theo quy định.
5. Cam kết thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các nội dung trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận của Quy chế này.
6. Chấp hành tốt các quy định của pháp luật về sản xuất, chế biến, kinh doanh theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Khu vực địa lý mang Nhãn hiệu chứng nhận

Khu vực địa lý mang Nhãn hiệu chứng nhận là vùng sản xuất, kinh doanh sản phẩm Nghệ vàng và dịch vụ từ Nghệ vàng có nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Kon Tum, được thể hiện trong bản đồ khu vực địa lý tại Phụ lục 02 Quy chế này.

CHƯƠNG II

SẢN PHẨM VÀ CHẤT LƯỢNG MANG NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN

Điều 7. Sản phẩm, dịch vụ mang Nhãn hiệu chứng nhận

1. Sản phẩm mang Nhãn hiệu chứng nhận là Nghệ vàng tươi.
2. Dịch vụ mang Nhãn hiệu chứng nhận gồm:
 - a) Dịch vụ mua bán sản phẩm Nghệ vàng tươi mang Nhãn hiệu chứng nhận.
 - b) Dịch vụ quảng cáo, quảng bá sản phẩm Nghệ vàng tươi mang Nhãn hiệu chứng nhận.

Điều 8. Chất lượng sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận

Các đặc tính chất lượng sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum được thể hiện tại Phụ lục 03 của Quy chế này.

Điều 9. Tiêu chí chứng nhận và phương pháp đánh giá

1. Tiêu chí chứng nhận
 - a) Sản phẩm mang Nhãn hiệu chứng nhận phải đáp ứng tiêu chí chứng nhận về nguồn gốc địa lý và chỉ tiêu chất lượng sản phẩm Nghệ vàng chỉ được mang Nhãn

hiệu chứng nhận khi được trồng, thu hoạch và sản xuất trên địa bàn tỉnh Kon Tum và tuân thủ các quy định về chất lượng được quy định tại Phụ lục 03 Quy chế này.

b) Dịch vụ mang Nhãn hiệu chứng nhận phải đáp ứng tiêu chí chứng nhận về nguồn gốc địa lý, dịch vụ mang Nhãn hiệu chứng nhận phải là các dịch vụ liên quan đến sản phẩm Nghệ vàng đã được cấp quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận.

2. Phương pháp đánh giá

a) Phương pháp đánh giá cảm quan và phương pháp đánh giá thông qua thăm định hồ sơ, thăm định trực tiếp tại tổ chức yêu cầu cấp quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận.

b) Việc đánh giá được thực hiện bởi cơ quan quản lý Nhãn hiệu chứng nhận.

CHƯƠNG III

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÃN HIỆU VÀ TỔ CHỨC, CÁ NHÂN SỬ DỤNG NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN

Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của cơ quan quản lý Nhãn hiệu chứng nhận

1. Phổ biến và cung cấp đầy đủ thông tin về trách nhiệm, quyền lợi của tổ chức, cá nhân sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận.

2. Tiếp nhận đăng ký sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận của tổ chức, cá nhân theo quy định tại Quy chế này.

3. Tổ chức triển khai các hoạt động cấp, đình chỉ, thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận theo quy định tại Quy chế này.

4. Tổ chức kiểm tra việc sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận của tổ chức, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận.

5. Ban hành các hướng dẫn về việc in ấn Nhãn hiệu chứng nhận và chi phí của tổ chức, cá nhân phải trả khi sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận.

6. Tiếp nhận và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo về các hành vi vi phạm Quy chế này.

7. Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước của tỉnh có liên quan phát triển nhãn hiệu chứng nhận.

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận

1. Quyền lợi:

a) Được sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận kèm nhãn hiệu riêng của tổ chức, cá nhân trên bao bì sản phẩm, phương tiện kinh doanh, quảng cáo và các giấy tờ giao dịch khác cho sản phẩm Nghệ vàng Kon Tum đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận.

b) Được khai thác, sử dụng và hưởng các lợi ích kinh tế phát sinh từ việc sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận.

c) Được tham gia vào các chương trình tập huấn, đào tạo về quản lý, sử dụng, quảng bá nhãn hiệu chứng nhận và hưởng các chính sách hiện hành của Nhà nước về

hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ, hỗ trợ sử dụng và phát triển sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận.

d) Được quyền tham gia đề xuất các ý kiến liên quan đến việc quản lý, phát triển nhãn hiệu chứng nhận.

đ) Được quyền khiếu nại khi phát hiện bị xâm phạm quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum đã được cấp.

e) Được thực hiện các quyền tự bảo vệ và các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Nghĩa vụ:

a) Sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận theo quy định tại Phụ lục 01 Quy chế này và hướng dẫn của cơ quan quản lý Nhãn hiệu chứng nhận.

b) Chỉ được sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm Nghệ vàng Kon Tum đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận.

c) Đảm bảo chất lượng sản phẩm mang Nhãn hiệu chứng nhận; duy trì, bảo vệ và phát triển giá trị tài sản trí tuệ đối với Nhãn hiệu chứng nhận.

d) Thông báo đến Cơ quan quản lý Nhãn hiệu chứng nhận khi không còn nhu cầu sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận.

đ) Nộp chi phí theo quy định cho hoạt động cấp và duy trì hiệu lực Giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận.

e) Báo cáo tình hình sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận định kỳ vào ngày 25 tháng 12 hàng năm và đột xuất khi có yêu cầu của cơ quan quản lý Nhãn hiệu chứng nhận.

Chương IV **QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN**

Điều 12. Cấp quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận

1. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng nhãn hiệu chứng nhận nộp đơn trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận và bản sao các tài liệu liên quan theo quy định của Quy chế này.

2. Trường hợp Đơn đăng ký không hợp lệ thì chậm nhất là sau 05 (năm) ngày làm việc, cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận có văn bản đề nghị tổ chức, cá nhân sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện.

3. Trong thời hạn tối đa 10 (mười) ngày làm việc sau khi nhận được Đơn đăng ký hợp lệ của tổ chức, cá nhân, cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận cho tổ chức, cá nhân đó.

Điều 13. Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận

1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum theo Mẫu kèm theo Quy chế này.

2. Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum được lập 01 (một) bản chính trao cho tổ chức, cá nhân. Cơ quan quản lý nhãn hiệu

chứng nhận mở sổ theo dõi việc cấp, đình chỉ và thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận theo quy định.

Điều 14. Sửa đổi, bổ sung và cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận

1. Những trường hợp sau đây được sửa đổi, bổ sung và cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận:

- a) Giấy chứng nhận hết hạn.
- b) Có sự thay đổi nội dung thông tin trong Giấy chứng nhận đã cấp.
- c) Giấy chứng nhận bị mờ, rách nát, thất lạc.

2. Trình tự, thủ tục sửa đổi, bổ sung và cấp lại Giấy chứng nhận:

a) Trường hợp Giấy chứng nhận hết hạn: Trình tự, thủ tục thực hiện như cấp Giấy chứng nhận lần đầu.

b) Trường hợp Giấy chứng nhận thay đổi nội dung thông tin hay bị mờ, rách nát, thất lạc: Tổ chức, cá nhân gửi văn bản đến cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận nêu rõ lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung, cấp lại và kèm theo Giấy chứng nhận gốc (trừ trường hợp bị thất lạc).

- Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc, cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận cho tổ chức, cá nhân.

- Trường hợp không cấp lại Giấy chứng nhận, cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.

Điều 15. Đình chỉ quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận

1. Tổ chức, cá nhân bị đình chỉ quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum trong trường hợp không đáp ứng một trong các điều kiện quy định tại Điều 5 của Quy chế này.

2. Thời hạn tạm đình chỉ tối đa không quá 06 (sáu) tháng kể từ ngày cơ quan quản lý ra Quyết định đình chỉ.

3. Trong thời hạn bị đình chỉ, tổ chức, cá nhân không được sử dụng nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum dưới bất kỳ hình thức nào.

4. Tổ chức, cá nhân được quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum trở lại khi đã khắc phục được những vi phạm và gửi báo cáo kết quả khắc phục kèm theo tài liệu chứng minh và được cơ quan quản lý nhãn hiệu ra Quyết định cho phép sử dụng lại.

Điều 16. Thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận

1. Tổ chức, cá nhân bị thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận trong các trường hợp sau:

- a) Khi không còn nhu cầu sử dụng và tự đề nghị thu hồi.
- b) Sau 06 (sáu) tháng bị đình chỉ vẫn chưa khắc phục được vi phạm.

c) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc bị giải thể, phá sản theo quy định của pháp luật.

d) Khi vi phạm quy định tại Điều 19 Quy chế này.

2. Khi bị thu hồi Giấy chứng nhận, tổ chức, cá nhân phải dừng ngay việc sử dụng nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum dưới bất kì hình thức nào.

3. Tổ chức, cá nhân không được xem xét cấp lại nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum trong vòng 01 (một) năm tính từ ngày ra Quyết định thu hồi.

Điều 17. Kiểm tra việc sử dụng nhãn hiệu chứng nhận

1. Đơn vị quản lý tiến hành kiểm tra đối với tổ chức, cá nhân sử dụng nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum trên địa bàn như sau:

a) Kiểm tra sau cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận trong vòng 06 (sáu) tháng kể từ ngày cấp.

b) Kiểm tra định kỳ 01 (một) năm một lần kể từ năm thứ hai trở đi.

2. Thành lập Tổ kiểm tra việc sử dụng nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum: Tổ kiểm tra do cơ quan quản lý Nhãn hiệu chứng nhận quyết định thành lập. Tổ kiểm tra gồm các cơ quan có liên quan về quản lý nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum.

3. Nội dung kiểm tra:

a) Kiểm tra hồ sơ, tài liệu gốc về điều kiện được quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum.

b) Kiểm tra hiện trạng cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh Nghệ vàng Kon Tum.

c) Lấy mẫu sản phẩm để phân tích các chỉ tiêu chất lượng trong trường hợp xét thấy chất lượng các sản phẩm Nghệ vàng Kon Tum không đảm bảo chất lượng.

Điều 18. Kinh phí về quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận

1. Từ nguồn thu của người sử dụng nhãn hiệu chứng nhận và của cơ quan quản lý nhãn hiệu.

2. Từ các nguồn tài trợ, các Khoản thu hợp pháp khác.

Chương V XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 19. Các hành vi vi phạm

1. Làm trái các quy định của Quy chế này.

2. Những hành vi xâm phạm quyền sở hữu và quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận theo quy định của pháp luật.

3. Tự ý chuyển giao quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum dưới bất kì hình thức nào, kể cả trường hợp tự cho phép sử dụng giữa các đơn vị thành viên trực thuộc hoặc đơn vị chủ quản.

Điều 20. Hình thức xử lý vi phạm

Tùy theo mức độ, các hành vi xâm phạm quyền sở hữu và quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận có thể bị xử phạt như sau:

1. Tạm đình chỉ hoặc thu hồi quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm tại Khoản 1, Điều 19 Quy chế này.

2. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm tại Khoản 2, 3 Điều 19 Quy chế này.

Chương VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 21. Trách nhiệm phát hiện và xử lý vi phạm

1. Các tổ chức, cá nhân khi phát hiện hành vi xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp đối với nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum đều có quyền và nghĩa vụ yêu cầu cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận xử lý vi phạm theo quy định của Quy chế này và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Các đơn vị sản xuất, kinh doanh khi sử dụng nhãn hiệu chứng nhận phải tuân thủ đầy đủ các quy định tại Quy chế này. Trường hợp vi phạm, tùy theo mức độ mà bị xử lý theo quy chế và các quy định pháp luật hiện hành.

3. Cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận có trách nhiệm theo dõi và xử lý các trường hợp sai phạm hoặc kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý hành vi, vi phạm theo quy định của pháp luật.

Điều 22. Cơ chế giải quyết tranh chấp về nhãn hiệu chứng nhận

1. Đối với các tranh chấp xảy ra trong nội bộ giữa các thành viên được cấp quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum thì cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận có trách nhiệm chủ trì giải quyết.

2. Đối với các tranh chấp về nhãn hiệu chứng nhận với bên ngoài (của thành viên được quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận hoặc cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận với các cá nhân, tổ chức bên ngoài) thì cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận đại diện giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Đối với các tranh chấp giữa cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận với cá nhân, tổ chức sử dụng nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum sẽ do cơ quan quản lý nhãn hiệu giải quyết lần đầu và Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum giải quyết lần cuối.

Điều 23. Khen thưởng

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích trong quá trình quản lý, sử dụng và phát triển nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum được khen thưởng theo quy định hiện hành.

Điều 24. Điều khoản thi hành

1. Sở Y tế là cơ quan quản lý Nhãn hiệu chứng nhận:

a) Thực hiện việc quản lý và sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum theo quy định của pháp luật sở hữu trí tuệ và các quy định của pháp luật có liên quan.

b) Tổ chức triển khai thực hiện quản lý và sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận theo quy định tại Quy chế này trong phạm vi được ủy quyền.

c) Phối hợp với các cơ quan chức năng, tổ chức chứng nhận, các tổ chức, cá nhân có liên quan đẩy mạnh việc sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận nhằm nâng tầm sản phẩm Nghệ vàng thị trường trong nước và ngoài nước.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh đến cơ quan quản lý nhãn hiệu để chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan nghiên cứu, tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

PHỤ LỤC 01
BIỂU TRƯNG (LOGO) NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN
NGHỆ VÀNG KON TUM

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm
của Ủy ban nhân dân tỉnh)*



Nhóm 05: Nghệ vàng tươi (01 sản phẩm).

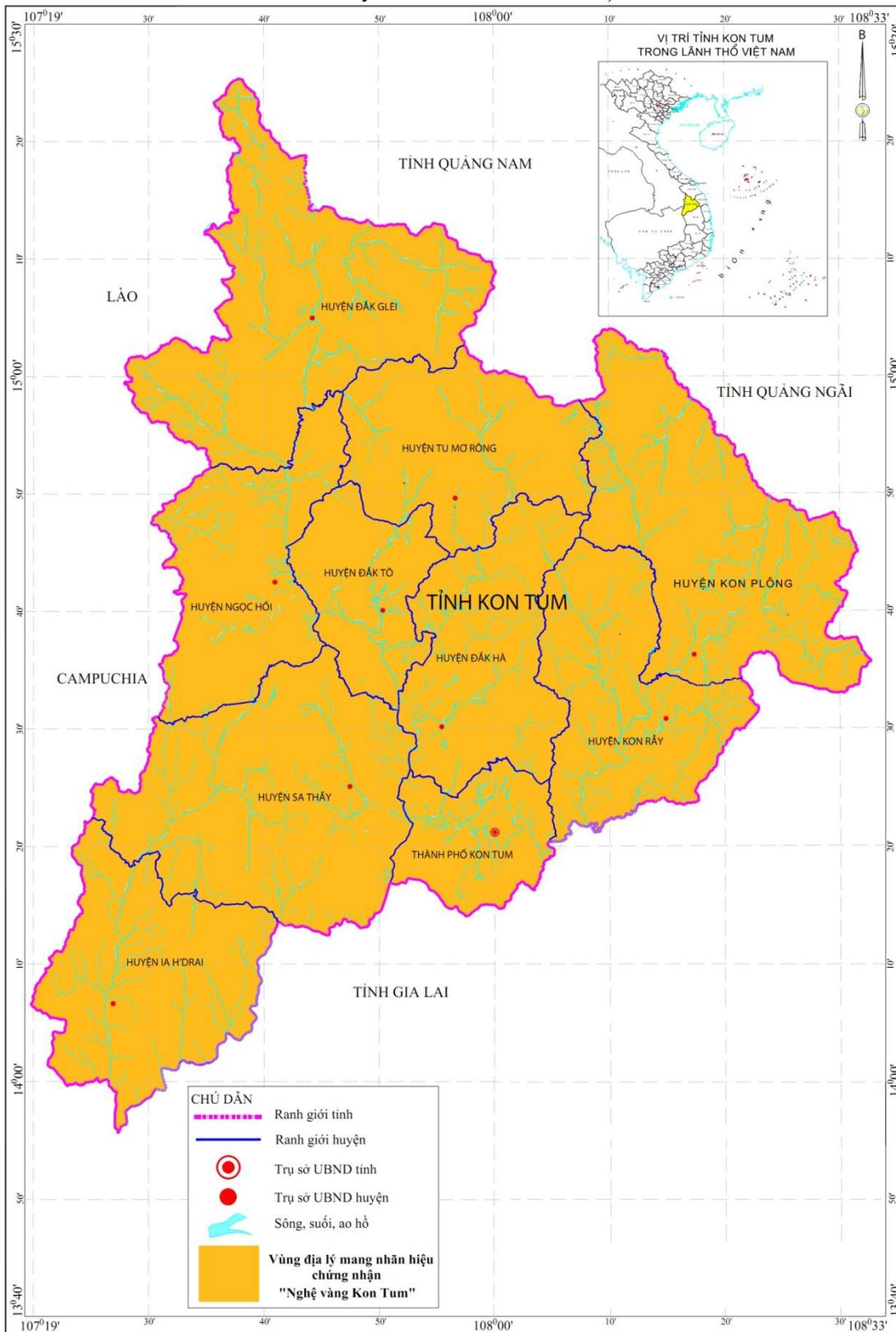
Nhóm 35: Dịch vụ mua bán Nghệ vàng tươi; Dịch vụ quảng cáo, quảng bá Nghệ vàng tươi (02 dịch vụ).

PHỤ LỤC 02

BẢN ĐỒ VÙNG ĐỊA LÝ SỬ DỤNG NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN

NGHỆ VÀNG KON TUM

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm
của Ủy ban nhân dân tỉnh)



PHỤ LỤC 03
CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM MANG
NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN NGHỆ VÀNG KON TUM
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Để được sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận, sản phẩm Nghệ vàng phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

1. Chỉ tiêu cảm quan

STT	TÊN CHỈ TIÊU	MỨC VÀ YÊU CẦU
1.	Hình dạng	Thân rễ hình trụ, thẳng hoặc hơi cong, phân nhánh nhiều, dài 2 - 6 cm, đường kính 1 - 3 cm. Mặt ngoài nhẵn nheo, có những vòng ngang sít nhau, còn nhiều vết tích của các nhánh và rễ con.
2.	Màu sắc	Mặt ngoài màu xám nâu. Mặt bề bóng, có màu vàng đỏ cà rốt.
3.	Mùi, vị	Mùi thơm hắc, vị hơi đắng, hơi cay.

2. Chỉ tiêu hóa lý

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	MỨC YÊU CẦU
1	Độ ẩm	%	10,9 - 11,5
2	Tạp chất		
2.1	Tỉ lệ non, xốp	%	0,2 – 0,3
2.2	Tạp chất khác	%	0,1
3	Tro toàn phần	%	6,8 - 7,08
4	Tro không tan trong acid hydrocloric	%	0,77 - 0,87
5	Chất chiết được trong dược liệu	%	12,94 - 14,27
6	Định lượng tinh dầu toàn phần	%	4,32 - 5,39
7	Định lượng curcumin tổng số	%	1,42 - 6,14

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng
Nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Kon Tum

Tên tổ chức, cá nhân đề nghị:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Email:

Quyết định thành lập hoặc giấy phép kinh doanh (nếu có):

Căn cứ Quy chế Quản lý và sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm ... của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum;

Đối chiếu với điều kiện cụ thể của đơn vị, tôi/chúng tôi đề nghị được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum,

Loại sản phẩm, dịch vụ mang Nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum đề nghị:

Sản phẩm đề nghị:

Dịch vụ đề nghị:

Quy mô sản xuất, kinh doanh:

Địa điểm sản xuất, kinh doanh:

Tôi/ Chúng tôi cam đoan những thông tin nêu trên là đúng sự thật; đồng thời cam kết thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các yêu cầu của chủ sở hữu Nhãn hiệu chứng nhận quy định về quản lý và sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum.

..., ngày... tháng... năm....

Tổ chức, cá nhân đề nghị

(ký tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
Về việc sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận
Nghệ vàng Kon Tum

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Kon Tum

Tên (đơn vị, cá nhân):

Địa chỉ:

Điện thoại:

Email:

Quyết định thành lập hoặc giấy phép kinh doanh (nếu có):

Sau khi được cấp quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum, tôi/ chúng tôi xin cam kết thực hiện các nội dung như sau:

1. Sử dụng đúng và chính xác Nhãn hiệu chứng nhận gồm cả tên nhãn hiệu và hình ảnh logo;
2. Chỉ sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm và dịch vụ đã được chủ sở hữu Nhãn hiệu chứng nhận cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận;
3. Nhãn hiệu chứng nhận được sử dụng kèm với nhãn hiệu chính thức của đơn vị, nhưng không sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận làm nhãn hiệu chính cho sản phẩm, dịch vụ của mình;
4. Không chuyển nhượng hay chuyển giao quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận dưới bất kỳ hình thức nào;
5. Chấp hành chế độ kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất của chủ sở hữu Nhãn hiệu chứng nhận về việc sử dụng nhãn hiệu của đơn vị;
6. Nộp đầy đủ các khoản phí theo quy định;
7. Thực hiện đầy đủ các nội dung của Bản cam kết này và các quy định tại Quy chế Quản lý và sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum;
8. Tuân thủ nghiêm ngặt và đầy đủ các quy định liên quan đến việc sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận nhằm duy trì, bảo vệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ phát triển giá trị tài sản trí tuệ đối với Nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum;
9. Duy trì và bảo đảm chất lượng sản phẩm, dịch vụ mang Nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum.

Nếu vi phạm những điều đã cam kết trên, tôi/ chúng tôi xin chịu mọi hình thức xử lý theo quy định của pháp luật./.

..., ngày... tháng... năm....

Tổ chức, cá nhân cam kết

(ký tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Về việc cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận quyền sử dụng
Nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Kon Tum

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ

Tên tổ chức, cá nhân đề nghị:

Địa chỉ:

Điện thoại:.....

Email:

Quyết định thành lập hoặc giấy phép kinh doanh (nếu có):

II. NỘI DUNG YÊU CẦU

Tôi/Chúng tôi đề nghị được cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum.

- Số Giấy chứng nhận (được cấp lần đầu):

Cấp ngày:

- Lý do đề nghị cấp lại, sửa đổi, bổ sung:

Giấy chứng nhận bị mất

Giấy chứng nhận bị hư hỏng

Bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum.

III. CẬP NHẬT THÔNG TIN

Sản phẩm đề nghị cấp:

Dịch vụ đề nghị cấp:.....

Địa điểm sản xuất, kinh doanh:

Tôi/Chúng tôi cam đoan những thông tin nêu trên là đúng sự thật; đồng thời cam kết thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của Chủ sở hữu Nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum./.

....., ngày... tháng... năm....

Người đề nghị
(ký tên, đóng dấu)

UBND TỈNH KON TUM
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kon Tum, ngày ... tháng ... năm ...

**GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN
NGHỆ VÀNG KON TUM**

Số:...

Chủ Giấy chứng nhận: *(Tên tổ chức/cá nhân được cấp, địa chỉ)*

Cấp theo Quyết định số: .../QĐ-SYT, **ngày:** .../.../...

Có hiệu lực từ ngày cấp đến hết ba (03) năm (có thể gia hạn)/.

GIÁM ĐỐC

GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN**SỐ: ...*****1. Tổ chức, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận có quyền:***

a) Gắn Nhãn hiệu chứng nhận trên bao bì, phương tiện kinh doanh, thư từ giao dịch, phương tiện quảng cáo cho các loại sản phẩm Nghệ vàng đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận Nghệ vàng Kon Tum do mình sản xuất, kinh doanh.

b) Có quyền khai thác, sử dụng và thụ hưởng các lợi ích phát sinh từ Nhãn hiệu chứng nhận.

c) Được sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận kèm với nhãn hiệu riêng, không được sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận làm nhãn hiệu chính cho sản phẩm Nghệ vàng khác của mình.

d) Được tham gia các chương trình quảng bá, phát triển Nhãn hiệu chứng nhận do chủ sở hữu chứng nhận và tổ chức, cá nhân khác tổ chức.

2. Tổ chức, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận có nghĩa vụ:

a) Sử dụng đúng và chính xác Nhãn hiệu chứng nhận gồm cả phần chữ và phần hình theo mẫu đã được cấp.

b) Chỉ sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận cho các loại sản phẩm Nghệ vàng được liệt kê trong Giấy chứng nhận này.

c) Tuân thủ các quy định do Chủ sở hữu Nhãn hiệu chứng nhận ban hành./.